TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SƠN LA** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 117/2023/HS-ST Ngày 26/7/2023.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Quàng Thị Kim, bà Hà Thị Thanh Liêm.

- Thư ký phiên toà: Ông Hà Văn Tía, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Tòng Thanh Quỳnh, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 126/2023/TLST-HS ngày 05/7/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 126/2023/QĐXXST-HS ngày 12/7/2023 đối với bị cáo:

Lê Văn M, sinh ngày 19 tháng 9 năm 1983 tại thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Tổ 4, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn C và bà Nguyễn Thị H; bị cáo có vợ đã ly hôn và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: ngày 04/4/2017, Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (được giảm thời hạn tù 02 tháng, chấp hành xong bản án ngày 30/9/2018, đã đương nhiên xóa án tích); bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/5/2023 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 09/5/2023, tổ công tác Công an phường Q làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 5, phường Q, thành phố S, tỉnh Sơn La bắt quả tang Lê Văn M có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói giấy màu trắng, có dòng kẻ, bên trong có cục bột màu trắng (M lấy trong túi quần đang mặc ra nộp, khai nhận là ma túy Heroine của M cất giữ để sử dụng).

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh và lấy mẫu giám định vật chứng. Kết quả cân tịnh số cục bột màu trắng có khối lượng 0,23 gam. Lấy 0,09 gam làm mẫu gửi giám định, ký hiệu V. Còn lại 0,14 gam làm mẫu lưu kho, ký hiệu H.

Tại Kết luận giám định số 971/KL-KTHS ngày 10/5/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

Mẫu ký hiệu V gửi giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin) có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/9/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,09 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,23 gam; loại Heroine (Heroin) có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/9/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Quá trình điều tra, Lê Văn M khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 09/5/2023, Lê Văn M đi bộ từ nhà ở khu vực tổ 4, phường Q đến khu vực tổ 5, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La tìm mua ma túy sử dụng. M gặp, hỏi mua được của một người nam giới 01 gói Heroine với số tiền 200.000 đồng. M cất giấu gói ma túy trong túi quần đang mặc, đi bộ tìm nơi sử dụng. M đi bộ khoảng 200m thì bị tổ công tác bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Đối với người bán ma túy, M khai không biết họ tên, địa chỉ. Ngoài lời khai của M không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Bản cáo trạng số 282/CT-VKSTP ngày 04/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La truy tố Lê Văn M về tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn M phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt Lê Văn M từ 14 tháng đến 18 tháng tù. Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh; mẫu lưu kho ký hiệu H=0,14 gam.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với cáo trạng của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về quá trình tiến hành tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi. Xét lời khai của bị cáo hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến. Do vậy, có đủ căn cứ khẳng định: Ngày 09/5/2023, Lê Văn M thực hiện hành vi cất giữ trái phép chất ma túy 0,23 gam Heroine để sử dụng. Hành vi của bị cáo phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La truy tố Lê Văn M về tội danh, điều khoản trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo xâm phạm chế độ quản lý chất ma túy của nhà nước, thuộc loại tội phạm nghiêm trọng. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Về nhân thân, năm 2017, bị cáo đã bị kết án về tội phạm ma túy, đã xóa án tích. Cần xử phạt nghiêm khắc nhằm trừng trị và giáo dục bị cáo, răn đe phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo. Được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, thu nhập lao động tự do, không áp dụng hình phạt bổ sung – phạt tiền.

[4] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm mẫu lưu kho chất ma túy và các đồ vật liên quan, không còn giá trị sử dụng.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn M phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt Lê Văn M 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 09/5/2023.

Không phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì công văn của Công an thành phố Sơn La đã niêm phong, giấy niêm phong số 063871. Mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng lưu kho vụ Lê Văn M, Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bắt ngày 09/5/2023. Gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh; Mẫu lưu kho ký hiệu H=0,14 gam".

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/7/2023 giữa Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo Lê Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- Chi cục THADS thành phố Sơn La;
- Trại giam;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Hồng Hạnh